

Bản án số: 69/2022/HS-ST

Ngày 06/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Trịnh Đình Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 2003 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 04 đường T, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; bị cáo không rõ họ tên cha và mẹ tên Nguyễn Thị Minh H (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 130/2021/HS-ST ngày 14/5/2021. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 30 tháng 12 năm 2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu. (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Công B, sinh năm 1987; địa chỉ: 501B2 Khu 5 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Vũ Đình Q, sinh năm 1990; địa chỉ: 204B2 Khu 5 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 29/12/2021, Nguyễn Đức H điều khiển xe đạp loại Martin, màu xám bạc đi vào khu 5 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu. Sau đó, H để xe đạp tại chân cầu thang tòa nhà B2 rồi đi bộ lên tầng 5 của tòa nhà. Tại đây, H thấy có 01 (một) chiếc xe đạp thể thao địa hình của anh Nguyễn Công B (sinh năm: 1987; hộ khẩu thường trú: 501B2 Khu 5 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) dựng ở dãy hành lang trước cửa phòng 502 nhưng không ai trông coi, H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài. H dắt xe đạp thể thao nói trên xuống dưới tầng trệt rồi mang cất giấu sau lưng tòa nhà B5. Sau đó, H quay lại tòa nhà B2 lấy xe đạp của mình. Thấy nghi vấn, bảo vệ của khu 5 tầng là anh Vũ Đình Q (sinh năm: 1990; hộ khẩu thường trú: 204B2 Khu 5 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) đã giữ H lại và giao cho Công an Phường 7, thành phố Vũng Tàu xử lý.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG-TTHS ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Vũng Tàu kết luận: giá trị chiếc xe đạp hiệu Cannondale Habit 4 Bike tại thời điểm bị chiếm đoạt là 15.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Nguyễn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (Bút lục điều tra từ số 38 đến số 56)

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án như sau:

- 01 (một) xe đạp điện hiệu Cannondale Habit 4 Bike bị can H đã trộm cắp, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại anh Nguyễn Công B.

- 01 (một) xe đạp hiệu Mini Martin màu xám bạc, qua xác minh xe này là của bà Cao Thị Thu C (bà ngoại của H), bà Cúc không biết H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Cúc.

- 01 (một) đoạn Camera an ninh lắp đặt tại khu 5 tầng được lưu giữ trong đĩa DVD cHển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: anh Nguyễn Công B sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 16/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng nội dung truy tố về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng

thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Công B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đề xuất.

Bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường; bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại **Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự**.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/12/2021, tại tầng 5 khu nhà B2 khu 5 tầng, phường 7, thành phố Vũng Tàu, Nguyễn Đức H đã có hành vi lợi dụng bị hại không có nhà, bị cáo lén lút lấy trộm cắp 01 (một) xe đạp điện hiệu Cannondale Habit 4 Bike của anh Nguyễn Công B có trị giá là 15.500.000 đồng.

Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp

xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo từng bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành án trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học, mà do lười lao động, tham lam lợi ích vật chất nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời bảo đảm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Công B 01 (một) xe đạp điện hiệu Cannondale Habit 4 Bike là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) xe đạp hiệu Mini Martin màu xám bạc bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để đi đến khu 5 tầng, qua xác minh xe này là của bà Cao Thị Thu C (bà ngoại của H), bà Cúc không biết H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Cúc là phù hợp.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) đoạn Camera an ninh lắp đặt tại khu 5 tầng được lưu giữ trong đĩa DVD.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức H 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa